

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **106** /2022/QĐST-VHNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 01 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 135/2022/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Bà Nguyễn Thị Phương Th, sinh năm 1992.

Địa chỉ: 82, đường Tân Kế, khu phố 6, phường A, thành phố B, tỉnh B

2. Ông Nguyễn Lê T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 114C, khu phố 3, phường 5, thành phố B, tỉnh B

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Đơn thuận tình ly hôn ngày 08/4/2022 các đương sự thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Phương Th và ông Nguyễn Lê T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Phương Th nuôi cháu Nguyễn Ngọc Phương V, sinh ngày 14/02/2022, ông Nguyễn Lê T không cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Phương Th và ông Nguyễn Lê T không có.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Phương Th và ông Nguyễn Lê T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Phương Th nuôi cháu Nguyễn Ngọc Phương V, sinh ngày 14/02/2022, ông Nguyễn Lê T không cấp dưỡng. Ông T được quyền thăm nom con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc hai bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Phương Th và ông Nguyễn Lê T không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Phương Th và ông Nguyễn Lê T phải nộp 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005332 ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre (Ông T bà Th đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND phường 5, Tp. Bến Tre
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở

